

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2025/HNGĐ-ST

Ngày 29 tháng 5 năm 2025

V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Minh Quân

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Việt và ông Hà V Sơ

- **Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Thành Vinh - Kiểm sát V.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 124/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 03 năm 2025 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lò Thị V, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản M, xã C N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Lèo V V, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản Mòn, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về xin ly hôn và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lò Thị V trình bày:

Chị và anh Lèo V V kết hôn năm 2005 trên cơ sở tự nguyện do hai bên tự do tìm hiểu, không ai bị ép buộc theo quy định của pháp luật. Anh chị đã đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La vào ngày 27/06/2005 và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán.

Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được 10 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, hôn nhân không hạnh phúc. Mặc dù hai bên gia đình cũng đã hòa giải khuyên

bảo cho anh chị nhiều lần nhưng không thành. Đến tháng 4/2024 vợ chồng mâu thuẫn chị đã bỏ về bên nhà ngoại ở xã Hát Lót sinh sống. Trong thời gian sống ly thân anh chị không ai quan tâm đến ai. Nay xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh V.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Lèo V Công, sinh ngày 21/03/2005 và cháu Lèo V Bằng, sinh ngày 02/06/2006. Hiện nay các cháu đều đã đủ tuổi trưởng thành nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị đã tự thỏa thuận phân chia song, nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

Về nợ chung: Không có.

Tại biên bản lấy lời khai anh Lèo V V có ý kiến như sau:

Anh và chị Lò Thị V kết hôn từ năm 2005 trên cơ sở tự nguyện do hai bên tự do tìm hiểu, không ai bị ép buộc. Anh chị đã đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Cò Nòi huyện Mai Sơn vào ngày 27/06/2005 và được hai bên gia đình đồng ý. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được 20 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị V tự ý bỏ về bên nhà ngoại ở xã Hát Lót sinh sống, gia đình cũng đã đến đón nhưng chị V không về cho rằng vợ chồng hết tình cảm. Đến năm 2024 vợ chồng đã sống ly thân, nay chị V có đơn xin ly hôn với anh, anh cùng đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, do hiện nay anh công việc của anh rất bận, không thể thu xếp thời gian về Tòa án giải quyết nên anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xem xét giải quyết ly hôn cho anh được vắng mặt.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Lèo V Công, sinh ngày 21/03/2005 và cháu Lèo V Bằng, sinh ngày 02/06/2006. Hiện nay các cháu đều đã đủ tuổi trưởng thành nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị đã tự thỏa thuận phân chia song, nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tòa án đã tiến hành mở phiên hòa giải nhưng bị đơn không thể tham gia hòa giải, đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng Dân sự và được đưa ra xét xử.

Sau khi những người tham gia tố tụng phát biểu tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Đối với nguyên đơn, bị đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa, Kiểm sát V đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tuyên xử theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Lò Thị V và anh Lèo V V. Về con chung: Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết do con chung đã thành niên; Về tài sản chung và nợ chung: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Chị V phải chịu án phí về việc xin ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét yêu cầu khởi kiện được xác định trong đơn khởi kiện và lời khai của nguyên đơn chị Lò Thị V trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án là được ly hôn với anh Lèo V V. Anh V có hộ khẩu thường trú tại bản Mòn, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Do vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn thụ lý vụ án hôn nhân gia đình và xác định quan hệ tranh chấp là xin ly hôn là đúng quy định của pháp luật.

Trước khi xét xử, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với các đương sự. Nguyên đơn vắng mặt đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 02 nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ **Điều 227, khoản 1 Điều 238** Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Lò Thị V và anh Lèo V V.

[2] Về yêu cầu xin ly hôn:

[2.1] Về hôn nhân:

Chị Lò Thị V và anh Lèo V Mòn có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn vào năm 2005. Khi kết hôn anh chị đã đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật, do đó anh chị là vợ chồng hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến được 20 năm thì mâu thuẫn. Chị V cho rằng mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, hay cãi vã dẫn đến rạn nứt tình cảm. Anh V cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do chị V tự ý bỏ về bên ngoại sinh sống, gia đình cũng đã xuống đón về nhiều lần nhưng chị V không về và cho rằng hết tình cảm. Nay anh chị đều cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, không thể quay về chung sống, chị V, anh V đều đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy chị V anh V đều đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn, khẳng định mâu thuẫn vợ chồng của anh chị đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được do đó cần căn

cứ Điều 56 của luật Hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lò Thị V, xử cho chị V được ly hôn với anh Lèo V V.

[2.2] *Về con chung*: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị V cung cấp các tài liệu xác định chị và anh V có 02 con chung là cháu Lèo V Công, sinh ngày 21/03/2005 và cháu Lèo V Bằng, sinh ngày 02/06/2006. Hiện nay các con chung đã trưởng thành, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên nguyên đơn, bị đơn không đề nghị Tòa án xem xét. Kết quả xác minh phù hợp với các tài liệu do nguyên đơn cung cấp. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét về con chung.

[2.3] *Về tài sản chung*: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị V, anh V đều xác nhận đã tự nguyện thỏa thuận phân chia song và không đề nghị tòa án xem xét giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] *Về nợ chung*: Chị V, anh V đều xác nhận không có nợ chung và không đề nghị tòa án xem xét. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] *Về án phí*: Chị Lò Thị V phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Lò Thị V và anh Lèo V V.
2. Về con chung: Chị V, anh V có 02 con chung là cháu Lèo V Công, sinh ngày 21/03/2005 và cháu Lèo V Bằng, sinh ngày 02/6/2006. Hiện nay đều đã trưởng thành không đề nghị Tòa án xem xét. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.
3. Về tài sản chung: Chị V, anh V đã tự thỏa thuận phân chia song. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.
4. Về nợ chung: Chị V, anh V đều xác nhận không có nợ chung. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.
5. Về án phí: Chị Lò Thị V phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa

án số 0002430 ngày 19 tháng 03 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Các đương sự.
- UBND xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn ;
- Lưu hồ sơ, án V.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Minh Quân